TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ XUYÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2021/QĐST - DS	*Phú Xuyên, ngày 02 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12 và khoản 1 điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 03/2021/TLST - DS ngày 25 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Đào Thị N, sinh năm 1969.

HKTT: Xóm Đ, thôn H, xã H, huyện P,TP Hà Nội.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1963

HKTT: Xóm C, thôn H, xã H, huyện P,TP Hà Nội.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Đào Văn D, sinh năm 1961

HKTT: Xóm C, thôn H, xã H, huyện P,TP Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đào Văn D là bà Nguyễn Thị T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị T và ông Đào Văn D phải liên đới thanh toán trả bà Đào Thị N 85.000.000đ tiền họ và 14.450.000đ tiền lãi, tổng là 99.450.000đ (Chín mươi chín triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật và phía bà Đào Thị N có đơn đề nghị thi hành án, ngoài số tiền phải thanh toán nêu trên, Bà Nguyễn Thị T và ông Đào Văn D còn phải liên đới thanh toán trả cho bà Đào Thị N khoản tiền lãi theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí:

Bà Nguyễn Thị T và ông Đào Văn D phải liên đới chịu 2.486.000đ (Hai triệu bốn trăm tám mươi sáu ngàn) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Đào Thị N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được trả lại 2.125.000đ (Hai triệu một trăm hai mươi năm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại phiếu thu số AE/2010/0006018 ngày 20 tháng 01 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phùng Văn Phong